|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 3  **TRƯỜNG THCS THĂNG LONG**  ­­­­­­ | **ĐỀ THAM KHẢO CUỐI HỌC KỲ II**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **MÔN: TOÁN – KHỐI 6** |

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)**

**Câu 1 (NB).** Trong các cách viết sau đây, cách nào không là phân số:

**A.  B.** ** C.** ** D.** ****

**Câu 2 (NB).** Số nghịch đảo của  là:

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 3 (NB).** Trong các số sau, số nào là số thập phân âm ?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** . | **B.** . | **C.** . | **D**. . |

**Câu 4 (NB).** Viết số thập phân 0,25 về dạng phân số ta được:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** | **B**. | **C.** | **D**. |

**Câu 5 (NB).** Viết hỗn số 3dưới dạng phân số

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A**. | **B.** | **C.** | **D.** |

**Câu 6 (NB).** Làm tròn số 231, 6478 đến chữ số thập phân thứ hai :

**A.** 231, 64. **B.** 231, 65. **C.** 23. **D.** 231, 649.

**Câu 7 (NB).** Góc bẹt bằng

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 900 | **B.** 1800 | **C.** 750 | **D.** 450 |

**Câu 8 (NB).** Góc có số đo bằng 300 là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Góc vuông | **B.** Góc tù | **C**. Góc nhọn | **D.** Góc bẹt |

**Câu 9 (NB)**. Dữ liệu nào sau đây là dữ liệu số?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Bảng danh sách họ tên học sinh lớp 6A | **B.** Bảng điểm tổng kết học kì II môn toán lớp 6A |
| **C**. Tên các trường học trong huyện. | **D.** Tên các lớp học trong trường. |

**Câu 10 (NB).** Lớp trưởng lớp 6A đo nhiệt độ cơ thể (đơn vị 0C) của 5 bạn trong lớp thu được dãy số liệu sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 36,8 | 36,5 | 37 | 36,7 | 36,9 |

Bạn lớp trưởng lớp 6A đã dùng phương pháp nào để thu thập số liệu trên:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Quan sát | **B.** Phỏng vấn | **C.** Lập phiếu hỏi | **D.** Làm thí nghiệm |

**Câu 11(NB).** Khả năng mặt sấp xuất hiện khi tung đồng xu là bao nhiêu?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. 1 |  |  |  |

**Câu 12( NB)**. Trong hình vẽ. Chọn khẳng định đúng



|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Trong hình có 2 đoạn thẳng | **B.** Trong hình có 3 đoạn thẳng |
| **C.** Trong hình có 1 đoạn thẳng | **D.** Trong hình không có đoạn thẳng |

**PHẦN II. TỰ LUẬN (7,0 điểm)**

**Câu 1. (NB-TH)** (1,5 điểm) Thực hiện phép tính:

a ) ; b) 

**Câu 2 (VD)** (1,0 điểm) Lớp 6A có 42 HS bao gồm ba loại: giỏi, khá và trung bình. Số HS giỏi chiếm  số HS cả lớp, số HS trung bình bằng  số HS còn lại. Tính số HS mỗi loại của lớp?

**Câu 3** (1,5 điểm) Bình gieo một con xúc sắc 100 lần và ghi lại số chấm xuất hiện ở mỗi lần gieo được kết quả như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số chấm xuất hiện | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| Số lần | 16 | 14 | 20 | 15 | 14 | 21 |

a) **(NB)** Số lần xuất hiện mặt 6 chấm là bao nhiêu?

b) **(TH)**Tính xác suất thực nghiệm của sự kiện “ Số chấm xuất hiện lớn hơn 2”

**Câu 4** (2,0 điểm)

Vẽ tia Ox, trên tia Ox lấy hai điểm A và B sao cho OA = 2cm, OB = 7cm. Trên tia đối của tia Ox lấy điểm C sao cho OC = 3cm.

a) **(TH)** Tính độ dài đoạn thẳng AB

b) **(VD)** Đểm A có phải là trung điểm của đoạn thẳng BC không ? Vì sao ?

**Câu 5.** **(VDC)** (1,0 điểm) Tính 

-------------------------------------HẾT----------------------------------

**ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM**

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN**

Mỗi câu trả lời đúng cho 0,25 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| Đáp án | **D** | **A** | **C** | **A** | **B** | **B** | **B** | **C** | **B** | **D** | **C** | **A** |

**PHẦN II. TỰ LUẬN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Bài | Phần | Đáp án | Điểm |
| 1  (1,5 đ) | a  (0,5đ) | a ) | 0,25x2 |
| b  (1,0đ) |  | 0,5  0,25x2 |
| 2  (1,0đ) |  | Số học sinh giỏi :(học sinh)  Số học sinh còn lại :42 – 28 = 14 ( học sinh)  Số học sinh trung bình: ( học sinh)  Số học sinh khá :14-2 = 12 (học sinh) | 0,25  0,25  0,25    0,25 |
| 3  (1,5đ) | a | Số lần xuất hiện mặt 6 chấm là : 21 | 0,75 |
| b | Số lần thực hiện thí nghiệm là: 100  Số lần gieo có số chấm xuất hiện lớn hơn 2 là:  100 – ( 16+ 14) = 70  Xác suất thực nghiệm của sự kiện số chấm xuất hiện lớn hơn 2 là: | 0,25  0,25  0,25 |
| 4  (2,0đ) |  | Vẽ hình đúng, chính xác  O  **.**  B  x  A  **.**  **.**  **.**  C | 0,25 |
|  | a | Vì điểm A nằm giữa hai điểm O và B nên ta có:  OA + AB = OB  AB = OB – OA = 7 – 2 = 5 (cm)  Vậy AB = 5cm | 0.25  0,5 |
| b | Vì A thuộc tia Ox, C thuộc tia đối của tia Ox nên điểm O nằm giữa hai điểm A và C, ta có: AC = OA + OC  = 2 + 3 = 5 (cm)  AC = AB (=5cm)  Mặt khác ta có điểm A nằm giữa hai điểm B và C  Do đó A là trung điểm của đoạn thẳng BC | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| 5  (1,0 đ) | | =  = | 0,5  0,5 |